

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày: 14-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Đê

Bà Phạm Thanh Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1- Trần Nhuận Bc1, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1980 tại An Minh, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: k 1, thị trấn T11, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp mua bán; trình độ văn hóa 12/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Trần Trọng N và bà Nguyễn Thị Kim H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 02/11/2021 đánh bạc trái phép ăn tiền, bị Công an thị trấn T11 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 39/QĐ-XPVPHC về hành vi “Đánh bạc trái phép” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng; bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt).

2- Hồ Thị Bc2, sinh ngày 13 tháng 8 năm 1956 tại Gò Quao, Kiên Giang; Giới tính: nữ; Nơi cư trú: k 1, thị trấn T11, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp nội trợ; trình độ văn hóa 2/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Hồ Văn M (đã chết) và bà Trương Thị B (đã chết); chồng là Thạch B1 (đã chết) và có 02 người con, lớn sinh năm 1973 và nhỏ sinh

năm 1992; tiền án: không; tiền sự: Ngày 11/01/2022 đánh bạc trái phép ăn tiền, bị Công an thị trấn T11 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPVPHC về hành vi “Đánh bạc trái phép” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng; bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt).

3- Huỳnh Việt Bc3, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1952 tại An Minh, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp PL, xã VKĐ, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa 7/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Huỳnh Quốc Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (H) đã chết; vợ là Nguyễn Thị Mão và có 3 người con, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1987; tiền án: không; tiền sự: Ngày 11/01/2022 đánh bạc trái phép ăn tiền, bị Công an thị trấn T11 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC về hành vi “Đánh bạc trái phép” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng; bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt).

4- Dương Tú Bc4, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985 tại Châu Thành, Kiên Giang; Giới tính: nữ; Nơi cư trú: k 1, thị trấn T11, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp mua bán; trình độ văn hóa 6/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Hoa; tôn giáo không; con ông Dương Hồng C và bà Quách Ch; chồng là Ngô Văn Ch1 và có 02 người con, sinh năm 2003 và năm 2006; tiền án: không; tiền sự: Ngày 11/01/2022 đánh bạc trái phép ăn tiền, bị Công an thị trấn T11 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPVPHC về hành vi “Đánh bạc trái phép” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng; bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

(1) Lê Thị Lq1, sinh năm 1967. Địa chỉ: k 4, thị trấn T11, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt);

(2) Trần Cẩm Lq2, sinh năm 1972. Địa chỉ: k 1, thị trấn T11, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt);

(3) Ngô Thị Tuyết Lq3, sinh năm 1956. Địa chỉ: k 1, thị trấn T11, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt);

(4) Nguyễn Thị Lq4, sinh năm 1966. Địa chỉ: k 3, thị trấn T11, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt);

(5) Ngô Thị Lq5, sinh năm 1956. Địa chỉ: k 1, thị trấn T11, huyện An Minh, Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 40 phút ngày 11/3/2022, Công an thị trấn Thứ Mười Một, huyện An Minh bắt quả tang tụ điểm đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, hình thức đánh bài ngẫu hằm 05 lá, tại phòng trọ của Trần Nhuận Bc1 thuê ở k 1, thị trấn Thứ Mười Một, huyện An Minh. Các đối tượng bị bắt quả tang gồm: Trần Nhuận Bc1, Dương Tú Bc4, Hồ Thị Bc2, Huỳnh Việt Bc3, Ngô Thị Lq5, Lê Thị Lq1, Trần Cẩm Lq2, Ngô Thị Tuyết Lq3, Nguyễn Thị Lq4.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (Một) bộ bài tây 52 lá; 01 (Một) chiếc chiếu đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng)

Tại Cơ quan điều tra các bị can khai nhận:

Khoảng 12 giờ ngày 11/3/2022, Trần Nhuận Bc1 điện thoại rủ một số người đến phòng trọ của bị can thuê ở k 1, thị trấn Thứ Mười Một, huyện An Minh để uống rượu gồm: Mai Văn Tòng, Ngô Thị Tuyết Lq3, Huỳnh Việt Bc3, Hồ Thị Bc2, Dương Tú Bc4, Lê Thị Lq1, Nguyễn Thị Lq4 và Trần Cẩm Lq2. Trong lúc uống rượu, thì mọi người rủ nhau chơi đánh bài ngẫu hằm, thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Trần Nhuận Bc1 là người cung cấp bài tây (loại bài 52 lá). Những người tham gia đánh bạc gồm: Trần Nhuận Bc1, Hồ Thị Bc2, Dương Tú Bc4, Huỳnh Việt Bc3, Ngô Thị Tuyết Lq3, Lê Thị Lq1, Nguyễn Thị Lq4, Trần Cẩm Lq2 và Ngô Thị Lq5. Cả nhóm cùng tham gia đến 14 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an thị trấn Thứ Mười Một bắt quả tang cùng với tang vật.

Hình thức chơi bài là có một người làm cái chia bài, những người còn lại tham gia đặt cược với số tiền nhất định. Người chơi được chia 05 lá bài, sau đó người chơi sẽ chia 05 lá bài thành 02 chi (01 chi 03 lá bài và 01 chi 02 lá bài), người chơi cộng số điểm (nút) của chi 03 lá bài trước, nếu được 10 điểm hoặc 20 điểm (bù) gọi là ngẫu hằm. Nếu người chơi cộng số điểm của chi 03 lá bài có ngẫu thì tiếp tục cộng số điểm của chi thứ hai, người chơi thắng thua trực tiếp với người làm cái. Nếu nhà cái và người chơi đều có ngẫu thì sẽ so số điểm của 02 lá bài còn lại, nếu nhà cái lớn điểm hơn sẽ thắng và ngược lại nhỏ điểm hơn sẽ thua. Nếu 02 chi đều ngẫu (bù) gọi là súp hằm là lớn nhất sẽ thắng hết, tiếp theo là ngẫu 9 và thấp dần xuống nhỏ nhất là mậu thầu (nghĩa là 05 lá bài chia ra không có ngẫu (bù)). Bị can Trần Nhuận Bc1 tham gia đặt cược mỗi ván từ

20.000 đồng đến 50.000 đồng, sử dụng số tiền 180.000 đồng để đánh bạc và thua hết 50.000 đồng; bị can Hồ Thị Bc2 tham gia đặt cược mỗi ván 20.000 đồng, sử dụng số tiền 140.000 đồng để đánh bạc và thua hết 80.000 đồng; bị can Huỳnh Việt Bc3 tham gia đặt cược mỗi ván từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng, sử dụng số tiền 85.000 đồng để đánh bạc và thua hết 40.000 đồng; bị can Dương Tú Bc4 tham gia làm cái và đặt cược mỗi ván từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng, sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc và thua hết 60.000 đồng.

Đối với Trần Nhuận Bc1, Hồ Thị Bc2, Dương Tú Bc4 và Huỳnh Việt Bc3 trước đó vào ngày 02/11/2021 và ngày 11/02/2022 đã bị Công an thị trấn Thứ Mười Một, huyện An Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, thì đến ngày 11/3/2022 lại tiếp tục vi phạm.

Đối với Lê Thị Lq1, Trần Cẩm Lq2, Ngô Thị Tuyết Lq3, Nguyễn Thị Lq4, Ngô Thị Lq5 có tham gia đánh bạc trái phép cùng với các bị can nhưng ăn thua với số tiền không lớn, mới vi phạm lần đầu, chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự, nên Công an thị trấn Thứ Mười Một đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ vật chứng: 01 (Một) chiếc chiếu, đã qua sử dụng; 01 (Một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 100.000 đồng;

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKSAM ngày 11/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Trần Nhuận Bc1, Hồ Thị Bc2, Huỳnh Việt Bc3, Dương Tú Bc4 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Trần Nhuận Bc1, Hồ Thị Bc2, Huỳnh Việt Bc3, Dương Tú Bc4 phạm tội đánh bạc và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bc1 từ 18 đến 21 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Bc2, Bc4 từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Bc3 từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng. Tịch thu, tiêu hủy và tịch thu sung quỹ vật chứng và tiền đánh bạc theo quy định.

- *Bị cáo trình bày*: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi vi phạm như Cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt và mức phạt tiền vì gia đình đang khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng. Xét thấy đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. HĐXX căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Các bị cáo Trần Nhuận Bc1, Hồ Thị Bc2, Huỳnh Việt Bc3 và Dương Tú Bc4 đã bị xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, nhưng chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính thì lại tiếp tục đánh bạc.

Vào ngày 11/3/2022, các bị cáo Trần Nhuận Bc1, Hồ Thị Bc2, Huỳnh Việt Bc3 và Dương Tú Bc4 cùng một số người khác đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài ngẫu nhiên thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Bị cáo Trần Nhuận Bc1 sử dụng số tiền 180.000 đồng để đánh bạc và thua hết 50.000 đồng; bị cáo Hồ Thị Bc2 sử dụng số tiền 140.000 đồng để đánh bạc và thua hết 80.000 đồng; bị cáo Huỳnh Việt Bc3 sử dụng số tiền 85.000 đồng để đánh bạc và thua hết 40.000 đồng; bị cáo Dương Tú Bc4 sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc và thua hết 60.000 đồng.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Bc1, Bc2, Bc3, Bc4 có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài ngẫu hằm 5 lá, thắng thua bằng tiền vào ngày 11/3/2022. Số tiền xác định dùng để đánh bạc được xác định là 605.000 đồng (bị cáo Bc1 180.000, bị cáo Bc2 140.000, bị cáo Bc3 85.000, bị cáo Bc4 200.000 đồng) tuy dưới 5.000.000 đồng nhưng các bị cáo đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc tính đến ngày vi phạm chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Bc1, Bc2, Bc3, Bc4 phạm tội “đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và sự bất bình trong nhân dân nên cần phải xử lý các bị cáo nghiêm khắc. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Bc1, Bc2, Bc3, Bc4 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo mới phạm tội lần đầu và là tội phạm ít nghiêm trọng; các bị cáo đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền dùng để đánh bạc. Bị cáo Bc3 là người có công cách mạng, được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vai trò đồng phạm: về số tiền đánh bạc của các bị cáo tương đương nhau, không chênh lệch nhiều nên trách nhiệm hình sự ngang nhau; bị cáo Bc1 là người rữ rề, lôi kéo nên phải chịu trách nhiệm cao nhất; bị cáo Bc3 có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên được giảm nhẹ hơn các bị cáo khác.

[5] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy các bị cáo Bc1, Bc2, Bc3, Bc4 phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; tình tiết về nhân thân xấu đã được dùng làm tình tiết định tội; tính chất phạm tội giản đơn, số tiền đánh bạc không lớn. tình tiết về nhân thân xấu đã được dùng làm tình tiết định tội; tính chất phạm tội giản đơn, số tiền đánh bạc không lớn. tính chất phạm tội giản đơn, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử phạt bằng hình phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét thấy bị cáo có nghề nghiệp với thu nhập không ổn định, khó đảm bảo việc thi hành án nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[6] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. HĐXX nhận thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung để răn đe và phòng ngừa chung. Khi quyết định mức phạt có xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh và khả năng thi hành án của các bị cáo.

[7] Về vật chứng, áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau: Đối với các công cụ tội phạm tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền thu trên chiếu bạc là 100.000 đồng và tiền các bị cáo dùng để đánh bạc được tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Đối với người có liên quan có tham gia đánh bạc nhưng chưa đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thị trấn T11, huyện An Minh đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Trần Nhuận Bc1, Hồ Thị Bc2, Huỳnh Việt Bc3, Dương Tú Bc4 phạm tội “Đánh bạc”.

1.1- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Nhuận Bc1 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Bc1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn T11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

1.2- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Thị Bc2 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Bc2 cho Ủy ban nhân dân thị trấn T11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

1.3- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Tú Bc4 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ

chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Bc4 cho Ủy ban nhân dân thị trấn T11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

1.4- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Việt Bc3 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Bc3 cho Ủy ban nhân dân xã VKĐ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

1.5- Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo trong giai đoạn thi hành án.

1.6- Về hình phạt bổ sung: căn cứ khoản 3 Điều 321 và Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Nhuận Bc1, Hồ Thị Bc2, Huỳnh Việt Bc3, Dương Tú Bc4 mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

2- Về biện pháp tư pháp: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự xử lý như sau: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu tại chiếu bạc là 100.000 đồng (đã nộp tại tài khoản số 3949.1.1055016.00000 tại KBNN của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh vào ngày 11/5/2022), số tiền đánh bạc của bị cáo Bc1 180.000 đồng (đã nộp tại biên lai thu số 0003833 ngày 21/7/2022), bị cáo Bc2 140.000 đồng (đã nộp tại biên lai thu số 0003829 ngày 21/7/2022), bị cáo Bc3 85.000 đồng (đã nộp tại biên lai thu số 0003830 ngày 21/7/2022), bị cáo Bc4 200.000 đồng (đã nộp tại biên lai thu số 0003834 ngày 22/7/2022) (Các biên lai đều của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh); Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu đã qua sử dụng, 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng (Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 30/QĐ-VKS-AM ngày 11/8/2022 của VKSND huyện An Minh).

3- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Bc1, Bc2, Bc3, Bc4 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/9/2022). Người có liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND X. VKĐ, X VKĐ, AM, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công